|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  **BAN TỔ CHỨC**  \*  Số - HD/BTCTW  ***Dự thảo*** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**    *Hà Nội, ngày*  *tháng* ***3*** *năm 2022* |

**HƯỚNG DẪN[[1]](#footnote-1)**

**Thực hiện một số Điều trong Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022**

**của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”**

**------**

- Căn cứ Quyết định số 152-QĐ/TW, ngày 26/10/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”;

Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện một số Điều trong Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị như sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

***Khoản 2***

Đối với người ngoài Đảng và làm việc ngoài hệ thống chính trị không thuộc đối tượng áp dụng của Quy định số 58-QĐ/TW; khi ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện theo các quy định khác có liên quan của Đảng, Nhà nước.

**Điều 2. Nguyên tắc**

***Khoản 3***

- Đối với người làm việc trong hệ thống chính trị khi được cử đi đào tạo ở nước ngoài với thời gian từ 12 tháng trở lên phải được cấp ủy có thẩm quyền kết luận tiêu chuẩn chính trị. Những trường hợp sau không cử đi học ở nước ngoài:

*Bản thân:* Vi phạm một trong những vấn đề quy định tại Điểm 1.1, 1.2, Khoản 1, Điều 12 Quy định số 58-QĐ/TW.

*Quan hệ gia đình:* Có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi theo quy định phạm luật vi phạm một trong những vấn đề quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5; Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 6; Khoản 1, 2 Điều 9 Quy định số 58-QĐ/TW; Có anh, chị, em ruột đang vi phạm một trong những vấn đề quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Quy định số 58-QĐ/TW.

- Trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đều phải kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

***1. Người có vấn đề chính trị phức tạp***

- Bản thân hoặc quan hệ gia đình có cơ sở để nhận định có vấn đề chính trị vi phạm Điều 4 Quy định số 58-QĐ/TW nhưng chưa đủ thông tin, tài liệu để đánh giá, kết luận vi phạm, như một số trường hợp sau:

Người có cha đẻ tham gia lực lượng vũ trang của địch, có thông tin, tài liệu phản ánh cha đẻ có nợ máu với nhân dân, nhưng chưa đủ căn cứ kết luận vi phạm thì người đó thuộc trường hợp có vấn đề chính trị phức tạp.

Người có cha vợ cam kết làm việc cho cơ quan an ninh, tình báo hoặc có tên trong danh sách mật báo viên, cộng tác viên cho cơ quan an ninh, tình báo của địch nhưng qua thẩm tra, xác minh không thu thập được thông tin, tài liệu phản ánh quá trình hoạt động tình báo, gián điệp. Người đó thuộc trường hợp có vấn đề chính trị phức tạp.

- Người có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân hoặc của vợ hoặc chồng tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch được khen thưởng 1 trong 14 hình thức nêu tại Phụ lục 4 nhưng là các hình thức khen thưởng theo niên hạn thì được xác định là có vấn đề chính trị phức tạp.

- Có nhiều người trong quan hệ gia đình (cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con; anh, chị, em ruột) có vấn đề chính trị nhưng không vi phạm quy định Quy định số 58-QĐ/TW, như một số trường hợp sau:

Người có cả cha đẻ và cha vợ đều tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang của địch từ 12 tháng trở lên, nhưng không có tội ác với cách mạng, với nhân dân.

Người có anh, chị, em ruột (từ 02 người trở lên) phạm tội hình sự trong trường hợp rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng và đang trong thời gian chấp hành án tù giam.

- Người có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; vợ hoặc chồng tham gia lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch mà bị chết trận, mất tích nhưng không rõ nguyên nhân.

- Trường hợp có nhiều người trong quan hệ gia đình không thuộc diện điều chỉnh của Quy định số 58-QĐ/TW (ông, bà, cô, chú, bác ruột…) có vấn đề chính trị được quy định tại Chương II, nhưng nếu bố trí tham gia cấp ủy, làm lãnh đạo, quản lý hoặc làm việc ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật sẽ gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, truyền thống đạo lý, làm suy giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân thì thuộc diện người có vấn đề chính trị phức tạp.

- Các trường hợp nêu tại Điểm 1.3, Khoản 1; Điểm 2.4, Khoản 2; Điểm 3.8, Khoản 3; Điểm 4.3, Khoản 4 Điều 4 và Khoản 2, Điều 12 Hướng dẫn này.

***2. Con gia đình thành phần cơ bản***

*Ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 5, Điều 3, Quy định số 58-QĐ/TW, những trường hợp sau đây tuy không thuộc con gia đình thành phần cơ bản nhưng có thể xem xét, vận dụng như con gia đình thành phần cơ bản:*

Người có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng đã tham gia chế độ cũ trước 30/4/1975 nhưng không có tội ác với cách mạng, với nhân dân, đã thay đổi nhận thức, tự sửa chữa khuyết điểm của mình, tham gia hoạt động cách mạng, không làm gì cho địch nữahoặc trong thời gian tham gia chế độ cũ nhưng vẫn đóng góp của cải, vật chất, nuôi giấu cán bộ cách mạng được Nhà nước khen thưởng.

***3. Cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật***

Là những cơ quan, bộ phận, vị trí việc làm trong hệ thống chính trị có nhiệm vụ thực hiện các công việc liên quan lĩnh vực an ninh quốc gia; chủ trì tham mưu, nghiên cứu, đề xuất, quyết định các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo vệ cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước; quản lý, lưu trữ, sử dụng thông tin, tài liệu, vật, địa điểm thuộc danh mục bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành *(Ban Tổ chức Trung ương sẽ có hướng dẫn khung tiêu chí xác định danh mục cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật cụ thể).*

**Điều 4. Những vấn đề liên quan đến chế độ cũ**

***1- Khoản 1***

1.1. Các cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát đặc biệt của địch (công khai, trá hình) bao gồm: Các cơ quan tình báo Trung ương Mỹ, Cảnh sát đặc biệt, Phủ đặc ủy Trung ương tình báo, an ninh, tình báo quân đội Ngụy… *(Phụ lục 1)*.

Người đã làm việc ở các cơ quan, tổ chức của địch nêu trên (trừ các trường hợp nêu tại Mục 1.2 Điều này) không phân biệt thời gian hoạt động dài hay ngắn, liên tục hay gián đoạn thì xác định là vi phạm.

1.2. Các trường hợp sau đây xác định không vi phạm:

- Người làm việc trong các trường, trung tâm đào tạo, huấn luyện tình báo, gián điệp nhưng không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; không *trực tiếp* nghiên cứu, giảng dạy nghiệp vụ an ninh, tình báo.

- *Người chỉ làm các nhiệm vụ gián tiếp, như***:** lái xe, tạp vụ, bảo vệ cơ quan, tài vụ, quản trị, vận hành, sửa chữa trang, thiết bị, vật tư văn phòng, dân dụng như điện, nước, chiếu sáng…trong các cơ quan an ninh, tình báo hoặc người có tên trong danh sách mật báo viên, cộng tác viên của địch hoặc có hồ sơ tuyển dụng làm mật báo viên, cộng tác viên cho địch, được cấp ủy có thẩm quyền thẩm tra, có đủ cơ sở kết luận không liên quan đến hoạt động nghiệp vụ an ninh, tình báo, gián điệp.

- Người được cách mạng giao nhiệm vụ tham gia hoạt động trong mạng lưới gián điệp, làm việc cho cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát đặc biệt của địch; quá trình hoạt động thực hiện theo sự chỉ đạo của cách mạng.

1.3. Người không thuộc một trong các trường hợp nêu tại Điểm 1.2 Khoản này được cấp ủy có thẩm quyền thẩm tra, xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận không liên quan đến hoạt động tình báo, gián điệp thì xác định có vấn đề chính trị phức tạp.

***2- Khoản 2***

2.1. Người đã hoạt động trong các đảng phái, tổ chức chính trị phản động do địch lập ra (thời điểm tham gia trước 30/4/1975) như: Đảng Đại Việt quốc dân đảng, Việt Nam Nhân Xã cách mạng đảng, Việt Nam Quốc dân đảng thống nhất, Đảng Cần lao nhân vị, Đảng Dân chủ… *(Phụ lục 2)* mà giữ chức vụ ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thư ký từ cấp xã trở lên thì xác định là vi phạm.

Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội do địch lập ra từ cấp xã và tương đương trở lên như: Phong trào cách mạng quốc gia, Thanh niên cộng hòa, Phụ nữ liên đới… *(Phụ lục 3)* thì xác định là vi phạm;

2.2. Trường hợp nêu tại Điểm 2.1 Khoản này qua thẩm tra, xác minh, nếu đủ căn cứ xác định không có tội ác với cách mạng, với nhân dânvà có hành động bảo vệ, giúp đỡ nhân dân; hỗ trợ phong trào cách mạng ở địa phương thì xác định không vi phạm.

2.3. Những trường hợp nêu tại Điểm 2.1 Khoản này, nếu được cách mạng giao nhiệm vụ tham gia các tổ chức trên của địch để hoạt động cho cách mạng thì không vi phạm.

2.4. Người không thuộc một trong các trường hợp nêu tại Điểm 2.1, 2.2, 2.3 Khoản này, qua thẩm tra, xác minh chưa đủ cơ sở kết luận vi phạm Quy định số 58-QĐ/TW thì xác định là có vấn đề chính trị phức tạp.

***3- Khoản 3***

Người tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch bao gồm trước và sau 30/4/1975 (*kể cả chính quyền tự xưng, lưu vong; lực lượng vũ trang, bán vũ trang bất hợp pháp*) nhằm chống phá cách mạng, chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xác định là vi phạm khi có căn cứ chứng minh thuộc một trong các trường hợp sau:

3.1. Có vai trò chủ mưu, khởi xướng thành lập lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch.

3.2. Có vai trò trực tiếp tham mưu, đề xuất hoặc chỉ đạo, chỉ huy thực hiện âm mưu, kế hoạch chống phá.

3.3. Giữ chức vụ lãnh đạo cấp phó phụ trách về an ninh, quân sự; cấp trưởng trong bộ máy chính quyền của địch từ cấp xã hoặc tương đương trở lên;

3.4. Giữ chức vụ mà có quyền ra lệnh, chỉ huy các cuộc hành quân càn quét, cướp phá thuộc lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch: Là những người giữ vị trí, cấp bậc có quyền điều khiển, chỉ huy bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang thực hiện hành vi tội ác mà bản thân họ có thể trực tiếp hoặc không trực tiếp tham gia (có thể từ chỉ huy cấp Trung đội trưởng hoặc tương đương trở lên).

3.5. Người tuy không giữ các chức vụ nêu trên nhưng trực tiếp thực hiện hoặc ra lệnh cho người khác bắt, tra tấn, giết hại nhân dân, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ cách mạng hoặc cướp, phá tài sản của nhân dân, cơ sở vật chất - kỹ thuật của cách mạng, của Nhà nước.

3.6. Người tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang thuộc chế độ Ngụy quân, Ngụy quyền ở miền Nam Việt Nam trước 30/4/1975 được tặng thưởng một trong các hình thức tại *Phụ lục 4* Hướng dẫn này do có chiến tích chống phá cách mạng.

3.7. Những trường hợp sau xác định là không vi phạm:

- Giữ chức vụ lãnh đạo cấp phó phụ trách về an ninh, quân sự; cấp trưởng trong bộ máy chính quyền của địch từ cấp xã hoặc tương đương nhưng có hành động bảo vệ, giúp đỡ nhân dân; hỗ trợ cho phong trào cách mạng ở địa phương thì xác định không vi phạm.

- Những người tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch nhưng không giữ chức vụ như nêu trên và không có thông tin, tài liệu chứng minh có tội ác với cách mạng, với nhân dân; không được tặng thưởng một trong các hình thức tại *Phụ lục 4 kèm theo* Hướng dẫn này.

3.8. Những trường hợp sau tuy không vi phạm nhưng xác định có vấn đề chính trị phức tạp:

- Người tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch và được địch khen thưởng 1 trong 14 hình thức theo niên hạn nêu tại Phụ lục 4 Hướng dẫn này (*nếu tại phần xác định hình thức khen thưởng nêu tại Điểm 3.6 Điều này được chấp nhận theo Phương án 1*)

- Giữ chức vụ lãnh đạo cấp phó phụ trách về an ninh, quân sự; cấp trưởng trong bộ máy chính quyền của địch từ cấp xã hoặc tương đương và qua thẩm tra, xác minh không đủ cơ sở kết luận có tội ác với cách mạng, với nhân dân và cũng không đủ cơ sở kết luận có hành động hỗ trợ phong trào cách mạng ở địa phương.

- Những người tham gia bộ máy chính quyền, lực lượng vũ trang, bán vũ trang của địch bị chết, mất tích nhưng không rõ nguyên nhân, cho đến nay không có nhân chứng, thông tin, tài liệu chứng minh có tội ác với cách mạng, với nhân dân.

***\* Về các hình thức khen thưởng của chế độ cũ:***

*- Phương án 1*: giữ nguyên 14 hình thức khen thưởng nêu tại *Phụ lục 4*, trừ trường hợp khen thưởng theo niên hạn.

*(Các trường hợp khen thưởng theo niên hạn, nhưng chưa đủ cơ sở kết luận do có thành tích chống phá cách mạng thì được xác định là có vấn đề chính trị phức tạp).*

*- Phương án 2*: giữ nguyên 14 hình thức khen thưởng, không phân biệt do có thành tích chống phá cách mạng hay theo niên hạn đều thuộc diện điều chỉnh vi phạm.

***4-******Khoản 4***

4.1. Những trường hợp sau xác định là vi phạm:

- Người tham gia cách mạng nhưng tự bỏ hàng ngũ ra đầu hàng, khai báo, chỉ điểm, chỉ dẫn gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân hoặc sau đó đã chấp nhận hợp tác, tình nguyện làm việc cho địch.

- Người chủ động liên hệ, bỏ hàng ngũ cách mạng sang hàng ngũ địch để thực hiện một trong các hoạt động chống phá cách mạng, chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Người bị địch bắt, sau đó đã chấp nhận hợp tác, tình nguyện làm việc cho địch, gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân (cần phân biệt với người bị địch bắt đã khai báo, chỉ điểm theo quy định tại Khoản 6, Điều 4 - không tiếp tục hợp tác, làm việc cho địch).

4.2. Những trường hợp sau xác định là không vi phạm:

- Người ra “hồi chánh”, “xuất thú”… vì lý do có thai, bệnh hiểm nghèo, cha mẹ già yếu không nơi nương tựa phải nuôi dưỡng hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khác và việc “hồi chánh”, “xuất thú” không gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân.

- Người tham gia cách mạng đầu hàng nhưng không gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân, sau đó đã ăn năn, hối cải, tự sửa chữa khuyết điểm của mình bằng cách tiếp tục hoạt động cách mạng, không làm gì cho địch nữa.

4.3. Trường hợp sau tuy không vi phạm nhưng xác định là có vấn đề chính trị phức tạp:

Người đầu hàng, khai báo nhưng không gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân, sau đó không tiếp tục hợp tác, làm việc cho địch.

***5-******Khoản 5***

*Các trường hợp xác định vi phạm:*

- Là người có quan hệ, có hiểu biết, có thông tin, tình hình về cách mạng, đã chủ động liên hệ, cung cấp thông tin cho địch, gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân.

- Khai báo, chỉ dẫn được xác định gây thiệt hại cho cách mạng, cho nhân dân khi thông tin đó giúp địch triển khai kế hoạch tấn công, càn quét, phá hoại, bắt, giết cán bộ, đảng viên, chiến sỹ cách mạng, quần chúng nhân dân, phá vỡ tổ chức cách mạng hoặc gây thiệt hại về người, cơ sở vật chất - kỹ thuật khác của cách mạng, nhân dân.

***6- Về các Phụ lục 1, 2, 3***

Đây là các tài liệu dùng làm căn cứ để cấp ủy có thẩm quyền xem xét kết luận các nội dung nêu tại Điều 4, Quy định số 58-QĐ/TW; đối với những vấn đề chưa được quy định trong các Phụ lục này, căn cứ tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức dưới chế độ cũ tại địa phương trong từng giai đoạn, tính chất nhiệm vụ của đối tượng tham gia để xem xét, kết luận phù hợp.

**Điều 5. Những vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia, phạm tộihình sự**

***1-******Khoản 1, 2, 3, 4***

Trường hợp vi phạm là người bị cơ quan có thẩm quyền xác định có một trong những hành vi nêu tại các Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Quy định số 58-QĐ/TW.

***2-******Khoản 5***

- Trường hợp vi phạm là người đã có bản án có hiệu lực pháp luật mà khung hình phạt từ trên 07 năm tù giam trở lên theo quy định của Bộ Luật hình sự.

- Trường hợp đã được xóa án tích, được miễn trách nhiệm hình sự, hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thì được xác định là không vi phạm, trừ phạm các tội xâm phạm an ninh quốc gia, phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh.

**Điều 6, Điều 7, Điều 8: Những vấn đề liên quan đến suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng; Những vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; Những vấn đề liên quan hồ sơ, lý lịch**

Trường hợp vi phạm là người có một trong các hành vi được nêu tại Điều 6,7, 8 Quy định số 58-QĐ/TW, đã bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm hoặc xử lý bằng hình thức từ khiển trách trở lên.

**Điều 9. Những vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài**

***1-******Khoản 1***

- Trường hợp vi phạm là khi cơ quan có thẩm quyền xác định người đó biết rõ cá nhân, tổ chức nước ngoài có hoạt động chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hoạt động khủng bố, hoạt động xâm phạm đến lợi ích đất nước, an ninh quốc gia hoặc đã được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thông tin, cảnh báo về vấn đề này mà vẫn cố tình hợp tác hoặc làm việc cho cá nhân, tổ chức đó. Trường hợp hợp tác hoặc làm việc do cơ quan có thẩm quyền giao thì không vi phạm.

- Trường hợp hợp tác hoặc làm việc có mục đích chống Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vi phạm Khoản 1 hoặc Khoản 4, Điều 5 Quy định 58-QĐ/TW.

***2-******Khoản 2***

Trường hợp vi phạm là người có hành vi nhận tài trợ trái quy định của Đảng, Nhà nước, khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

***3-******Khoản 4***

Trường hợp vi phạm là người có một trong những hành vi nêu tại Khoản 4, Điều 9 Quy định số 58-QĐ/TW bị cơ quan có thẩm quyền xác định vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng.

***4-******Khoản 5***

Trường hợp vi phạm là người bị cơ quan có thẩm quyền xác định đã có một trong những hành vi nêu tại Khoản 5 Điều 9 Quy định số 58-QĐ/TW vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước.

Trong quá trình rà soát, thẩm định, xem xét hồ sơ nhân sự hoặc tiếp nhận, giải quyết tố cáo, khiếu nại, nếu phát hiện trường hợp có một trong các dấu hiệu, đặc điểm, hành vi nêu tại các Điều 5, 6,7,8,9 Quy định số 58-QĐ/TW nhưng chưa được cấp có thẩm quyền kết luận thì các cơ quan thụ lý hồ sơ, vụ việc kiến nghị thẩm tra, xác minh và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận theo Quy định này.

**Điều 10. Những trường hợp không được kết nạp vào Đảng**

***1-******Điểm 1.1,******Khoản 1***

- Trường hợp có vấn đề nêu tại điểm 1.1, Khoản 1, Điều 10 được hiểu là bao gồm những trường hợp đã hoặc đang vi phạm Điều 4; Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5; Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 6 Quy định số 58-QĐ/TW. Những trường hợp này không được kết nạp vào Đảng kể cả vấn đề đó đã kết thúc.

- Trường hợp vi phạm Khoản 2 Điều 9 Quy định số 58-QĐ/TW nhưng đã chấp hành xong các hình thức xử lý và đã khắc phục hậu quả (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền xác nhận thì không vi phạm Khoản này.

***2-******Điểm 1.2,******Khoản 1***

Trường hợp có vấn đề tại điểm này được hiểu là trường hợp đang có hành vi vi phạm hoặc đang trong thời gian chấp hành các hình thức xử lý vi phạm (trường hợp chấp hành hình phạt tù thì phải được xóa án tích) các Khoản 5, 6 Điều 5; Khoản 6, 7, 8 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Khoản 1, 4, 5 Điều 9 Quy định này.

***3- Điểm 2.1, 2.2, 2.3, 2.4,******Khoản 2***

- Trường hợp có vấn đề tại Điểm 2.1, 2.3 Khoản 2, Điều 10 Quy định số 58-QĐ/TW được hiểu như giải thích tại Điểm 1.1, Khoản 1 Điều này.

- Trường hợp có vấn đề tại Điểm 2.2, 2.4 Khoản 2, Điều 10 Quy định số 58-QĐ/TW được hiểu như giải thích tại Điểm 1.2, Khoản 1 Điều này.

**Điều 11. Xem xét kết nạp vào Đảng đối với một số trường hợp có vấn đề chính trị vi phạm Quy định này**

***1-*** Người có nguyện vọng vào Đảng nhưng có vấn đề chính trị quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 11 Quy định số 58-QĐ/TW, có thể được kết nạp vào Đảng nếu đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau và được ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương đồng ý bằng văn bản:

- Đã khai báo trung thực, đầy đủ lý lịch, đặc điểm chính trị của bản thân và quan hệ gia đình, được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có động cơ phấn đấu trở thành đảng viên một cách trong sáng; nhận thức đúng về sai phạm của mình và người thân;

- Có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, công tác, được tặng thưởng bằng khen của cấp có thẩm quyền hoặc trong 5 năm liên tục (tính đến thời điểm xem xét kết nạp Đảng) được 03 lần tặng giấy khen của cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị - xã hội.

- Đủ tiêu chuẩn đảng viên theo quy định tại Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều này, ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên phải có đủ căn cứ xác định việc bản thân họ vi phạm trước đây là do nhận thức chưa đúng về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, bị lôi kéo, mua chuộc hoặc lợi dụng.

Việc xem xét kết nạp Đảng đối với những trường hợp quy định tại Điều 11 Quy định số 58-QĐ/TW, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Trung ương cần xem xét thận trọng, chặt chẽ, tạo sự đồng thuận trong nội bộ và phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

***2-******Khoản 1, 2, 3***

Trường hợp có vấn đề nêu tại Khoản 1, 2, 3 Điều 11 Quy định số 58-QĐ/TW được hiểu là những trường hợp bản thân hoặc quan hệ gia đình có vấn đề chính trị vi phạm, nhưng sự việc đã kết thúc và đã chấp hành xong các hình thức xử lý theo quy định thì có thể xem xét kết nạp vào Đảng.

**Điều 12. Những trường hợp không quy hoạch, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; giới thiệu vào cấp ủy, ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

***1- Khoản 1***

Trường hợp có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con là người nước ngoài thì không quy hoạch, giới thiệu bầu vào cấp ủy, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Đối tượng con nêu tại Điểm 1.2 Khoản này được dẫn chiếu từ Khoản 3, Điều 9 là con đẻ.

***- Khoản 2***

Trường hợp có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ đang trong giai đoạn bị khởi tố, truy tố, xét xử (chưa có bản án có hiệu lực pháp luật) về một trong các tội theo quy định của Bộ luật Hình sự mà khung hình phạt của tội đó từ trên 07 năm tù trở lên thì chưa xem xét quy hoạch, giới thiệu bầu vào cấp ủy, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; bố trí làm việc trong cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật.

Trường hợp chết trước khi có bản án có hiệu lực pháp luật (khởi tố, truy tố, xét xử) thì xác định là người có vấn đề chính trị phức tạp.

Trường hợp có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đang thi hành án nhưng bị chết, trừ trường hợp chung thân, tử hình hoặc phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm hiến tranh; nếu đến thời điểm xem xét kết luận tiêu chuẩn chính trị đã nhiều hơn thời gian bị kết án thì không vi phạm Quy định này.

Trường hợp đồng chí A có cha đẻ là ông B bị kết án 08 năm tù, thời gian thi hành án tính từ ngày 01/01/2014, đang chấp hành án được 02 năm thì bị chết. Đến ngày 02/01/2022, cấp ủy có thẩm quyền xem xét kết luận tiêu chuẩn chính trị để bố trí thì trường hợp đồng chí A không vi phạm tiêu chuẩn chính trị vì có cha đẻ phạm tội hình sự rất nghiêm trọng.

Trường hợp có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ có hành vi vi phạm nhưng chưa có bản án có hiệu lực pháp luật hoặc đang trong giai đoạn khởi tố, truy tố, xét xử thì chưa xem xét quy hoạch, giới thiệu bầu vào cấp ủy; bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; bố trí làm việc trong cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật.

***Điểm 2.5, Khoản 2***

Những trường hợp tuy có anh, chị em ruột thuộc trường hợp quy định tại Điểm 2.5, Điều 12 Quy định số 58-QĐ/TW, nhưng có đủ cơ sở xác định cán bộ, đảng viên không có mối liên hệ thường xuyên, không chịu sự chi phối, tác động về kinh tế, tình cảm, không đồng tình với hành vi sai phạm của an, chị em ruột thì không vi phạm.

**Điều 14. Bố trí cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị**

***1- Khoản 1,2,3,4,5:*** Căn cứ từng trường hợp cụ thể cấp ủy có thẩm quyền được bố trí, sử dụng đến chức danh cao nhất theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 14 Quy định số 58-QĐ/TW.

Các chức danh tương đương trong các doanh nghiệp Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc phê duyệt thành lập được áp dụng như sau:

Chủ tịch hội đồng thành viên (chủ tịch hội đồng quản trị), tổng giám đốc tập đoàn, tổng công ty nhà nước trực thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các bộ, ngành Trung ương áp dụng tương đương các chức danh: cục trưởng, vụ trưởng, viện trưởng ở các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; Ủy viên ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương; phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân, phó trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố.

Thành viên hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), phó tổng giám đốc tập đoàn, tổng công ty nhà nước trực thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các bộ, ngành Trung ương áp dụng tương đương các chức danh: phó cục trưởng, phó vụ trưởng, phó viện trưởng ở các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị ở Trung ương; ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương.

Đối với cấp ủy cấp trên cơ sở áp dụng tương đương như đối với cấp ủy cấp huyện.

***2- Khoản 6***

Đối với các trường hợp còn lại, căn cứ tính chất, mức độ của vấn đề chính trị; uy tín, phẩm chất, năng lực; quá trình phấn đấu, đóng góp của bản thân, sẽ do ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền quy định tại Điều 15 Quy định này xem xét, bố trí.

3- Đối với người đã vào cấp ủy, làm cán bộ lãnh đạo, quản lý, làm việc ở cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật nhưng nay mới phát hiện ra vấn đề chính trị vi phạm hoặc phức tạp thì cấp ủy có thẩm quyền căn cứ từng trường hợp cụ thể để xem xét, quyết định bố trí, sử dụng. Trường hợp còn có ý kiến khác nhau thì trao đổi, xin ý kiến cơ quan tổ chức cán bộ cấp trên trước khi quyết định bố trí, sử dụng.

**Điều 15. Thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận và quyết định, bố trí cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị**

Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với người có vấn đề chính trị cần xem xét được đề nghị kết nạp vào Đảng và báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét theo quy định.

Trường hợp người được xem xét, đề nghị kết nạp vào Đảng mà qua thẩm tra, xác minh hồ sơ, lý lịch không phát hiện có vấn đề chính trị cần xem xét thì cấp ủy cơ sở phải có nội dung nhận xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị, nhưng không ban hành bản kết luận riêng.

**Điều 16. Kết luận đối với cán bộ, đảng viên không có vấn đề chính trị cần xem xét**

Đảng viên sinh hoạt đảng tại cơ quan, đơn vị, địa phương nào thì sẽ do cấp ủy có thẩm quyền ở nơi đảng viên sinh hoạt kết luận về tiêu chuẩn chính trị.

Trường hợp bổ nhiệm đồng chí A, Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh LC giữ chức Cục trưởng, mặc dù Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính là cơ quan đề xuất và tiến hành quy trình bổ nhiệm cán bộ nhưng đồng chí A sinh hoạt đảng tại đảng bộ tỉnh LC, trong trường hợp này kết luận về tiêu chuẩn chính trị của đồng chí A do Ban Thường vụ tỉnh ủy LC kết luận.

**Điều 17. Thông báo kết luận và quản lý hồ sơ thẩm tra, xác minh vấn đề chính trị của cán bộ, đảng viên**

- Cục Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Trung ương quản lý hồ sơ đối với những trường hợp do Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương thẩm tra, xác minh.

- Cơ quan Tổ chức cán bộ cấp ủy các cấp quản lý hồ sơ thẩm tra, xác minh do cấp ủy cùng cấp quyết định thẩm tra, xác minh.

**Điều 18. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân**

***1- Điểm 2.2***

Ngoài các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 15, trường hợp cần thiết Ban Tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương trao đổi, xin ý kiến Cục Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Trung ương về chuyên môn, nghiệp vụ trước khi tham mưu kết luận, quyết định bố trí, sử dụng.

Ngoài các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 15, trường hợp cần thiết Ban Tổ chức các huyện ủy và tương đương trao đổi, xin ý kiến Ban Tổ chức tỉnh ủy, thành ủy về chuyên môn, nghiệp vụ trước khi tham mưu kết luận, quyết định bố trí, sử dụng.

***2- Đối với việc thẩm tra, xác minh những vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài***

- Cán bộ, đang viên có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể có một trong các vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài được quy định tại Điều 9, Chương II thì cấp ủy quản lý phải thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị trước khi bổ nhiệm, bố trí, giới thiệu bầu vào cấp ủy, làm cán bộ lãnh đạo, quản lý, ứng cử Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

- Trường hợp cán bộ, đảng viên có con đi học ở nước ngoài:Tại thời điểm bổ nhiệm, bố trí, giới thiệu bầu vào cấp ủy, làm cán bộ lãnh đạo, quản lý... nếu chưa có kết quả thẩm tra, xác minh về yếu tố nước ngoài thì cán bộ, đảng viên phải có bản cam kết về thái độ chính trị của thân nhân ở nước ngoài; khi phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định.

- Trường họp cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; con đẻ có quốc tịch nước ngoài nhưng vẫn còn quốc tịch Việt Nam thì cấp ủy quản lý phải thẩm tra, xác minh về nghề nghiệp, thái độ chính trị của các đối tượng này trước khi xem xét, quyết định bố trí, sử dụng.

- Căn cứ mô hình tổ chức trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an nhân dân giao trách nhiệm này cho cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ chuyên trách ở các cấp.

***\* Các Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này:* (**Phụ lục 1,2,3,4,5 được kế thừa từ Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW)

*- Phụ lục số 1:* Một số cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát đặc biệt của địch (Công khai và trá hình).

*- Phụ lục số 2:* Một số đảng phái, tổ chức chính trị phản động do địch lập ra.

*- Phụ lục số 3:* Một số tổ chức chính trị - xã hội do địch lập ra.

*- Phụ lục số 4:* Một số hình thức khen thưởng của địch do có chiến tích chống phá cách mạng.

*- Phụ lục số 5:* các "trung tâm" phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch; đài phát thanh và truyền hình hải ngoại, các báo, tạp chí của các tổ chức phản động ở nước ngoài.

*- Phụ lục số 6:* Mẫu kết luận tiêu chuẩn chính trị.

*- Phụ lục số 7:* Các mẫu báo cáo những vấn đề liên quan đến yếu tố nước ngoài theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện một số Điều trong Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần kịp thời trao đổi với Ban Tổ chức Trung ương để hướng dẫn, bổ sung, sửa đổi phù hợp.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 12/9/2019; được phổ biến đến chi bộ và quản lý ở cấp ủy cơ sở theo chế độ “Mật”.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),  - Đ/c Trưởng ban (để báo cáo),  - Các tỉnh uỷ, thành uỷ,  - Các ban đảng, ban cán sự đảng,  đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,  - Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,  - Các đồng chí Lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương,  - Lưu Văn phòng Ban, Cục Bảo vệ chính trị nội bộ. | **K/T TRƯỞNG BAN**  PHÓ TRƯỞNG BAN  **Nguyễn Quang Dương** |

1. Đề nghị các đơn vị, địa phương quản lý tài liệu theo chế độ Mật. [↑](#footnote-ref-1)